

Các câu hỏi sau đây được lấy từ những Bài Giảng Xây Dựng Đức Tin mà bạn đã nghe trong tuần. Một số lựa chọn có thể "đúng" nhưng có thể là không đúng trong những bài giảng bạn đã nghe trong tuần. **Nên hãy chọn câu trả lời đúng nhất theo như điều mà bạn đã được nghe trong các bài giảng đó** và khoanh tròn câu trả lời của bạn.

- | | | |
|---|---|---|
| 1) Tất cả những lời hứa trong Kinh Thánh đều dành riêng cho chúng ta.
A) Đúng
B) Sai | A) Đúng
B) Sai | C) Thuyết phục mọi người rằng khi nói ra bất cứ điều gì thì Kinh Thánh thật có ý như vậy. |
| 2) Đức Chúa Trời không phải là con người dễ mà...
A) Đỗi ý
B) Làm bất cứ điều gì Ngài muốn, bất cứ khi nào Ngài muốn
C) Nói dối | 8) Khi Chúa Giê-su thi hành chức vụ Ngài...
A) Chữa lành, truyền giảng, dạy dỗ
B) Chữa lành, truyền giảng, yêu thương
C) Dạy dỗ, truyền giảng, chữa lành | 15) Nếu đa số mọi người đều tin vào điều gì đó thì điều đó phải là lẽ thật.
A) Đúng
B) Sai |
| 3) Đức Chúa Trời giữ giao ước của Ngài với những người...
A) Nói rằng họ tin Ngài
B) Yêu Ngài và giữ các điều răn của Ngài
C) Ăn năn | 9) Nếu bạn lo lắng về những nhu cầu cần được đáp ứng của mình thì bạn có vấn đề về đức tin.
A) Đúng
B) Sai | 16) Bạn nên giải nghĩa Kinh Thánh dựa trên những quan điểm và kinh nghiệm cá nhân.
A) Đúng
B) Sai |
| 4) Lời của Đức Chúa Trời được vững lập cả trên trời lẫn dưới đất.
A) Đúng
B) Sai | 10) Chúa Giêsu giảng những gì người ta có thể tin.
A) Đúng
B) Sai | 17) Một/một số phần của vấn đề là;
A) Việc thỏa hiệp trong sự giảng dạy
B) Tội lỗi và sự vấp phạm
C) Cả A và B |
| 5) Đức Chúa Trời phán Lời Ngài bằng _____ và làm thành nó bằng _____.
A) Miệng Ngài/Lời Ngài
B) Quyền năng/Thảm quyền
C) Miệng Ngài/Tay Ngài | 11) Chúa Giêsu luôn luôn...
A) Mạnh mẽ
B) Giăng như vậy
C) Vui mừng | 18) Chúa thông cảm cho sự kiêu ngạo.
A) Đúng
B) Sai |
| 6) Từ "nếu" đồng nghĩa với nghi ngờ.
A) Đúng
B) Sai | 12) Khi nói đến những điều Chúa đã hứa, câu trả lời là;
A) Lúc có lúc không
B) Có lẽ ngày mai
C) Luôn luôn là có | 19) Ân điển giống như gió thuận dành cho người khiêm nhường.
A) Đúng
B) Sai |
| 7) Chúa Giê-su đã làm mẫu cho chúng ta cách giải quyết các vấn đề khi Ngài nói, "Hãy để nó được nên". | 13) "Tin thì phải nói"
A) Đúng
B) Sai | 20) Kể nhạo báng gặp khó khăn trong việc xin lỗi
A) Đúng
B) Sai |
| | 14) Công việc của một người giảng dạy Lời Chúa là:
A) Chia sẻ kinh nghiệm cá nhân
B) Đưa ra những sự chọn lựa để người nghe chọn | 21) Sự kiêu ngạo sẽ làm cho bạn xấu hổ và hủy diệt bạn
A) Đúng
B) Sai |

22) Chúa bảo Mục sư Jerry. . .

- A) Đừng bao giờ tự nhắc mình lên
- B) Đừng bao giờ bào chữa cho chính mình
- C) Cả A và B